

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính giai đoạn 2016 – 2020 của Sở Tư pháp Kon Tum

Căn cứ Kế hoạch số 995/KH-UBND ngày 18/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020, Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU CỦA KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ đã đề ra; hoàn thành các mục tiêu thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Tư pháp và góp phần hoàn thành các mục tiêu chung của toàn tỉnh đã được UBND xác định tại Kế hoạch số 995/KH-UBND ngày 18/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Nâng cao chất lượng xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh, của các cấp các ngành theo quy định của pháp luật. Tiếp tục đổi mới quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đề cao trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong quá trình xây dựng thể chế; phát huy dân chủ, huy động trí tuệ tập thể để 100% văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh được ban hành bảo đảm tính hợp pháp và tính khả thi phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và thực tiễn tại địa phương.

b) Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện việc hệ thống hóa thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính Nhà nước 3 cấp trên địa bàn tỉnh (tỉnh, huyện, xã); 100% TTHC được cập nhật, công bố công khai kịp thời; thường xuyên rà soát, đơn giản hóa TTHC, giảm tối đa thời gian, chi phí, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trong việc thực hiện TTHC.

c) Đảm bảo 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp được tổ chức thực hiện qua Bộ phận một cửa; Phần đầu đạt trên 95% mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức khi đến giao dịch tại Sở Tư pháp.

d) Tiếp tục xây dựng tổ chức bộ máy gọn nhẹ, đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo Quyết định số 24/2015/QĐ-UBND ngày 27/5/2015 của UBND tỉnh Kon Tum quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum; phấn đấu đến năm 2020, đội ngũ công chức, viên chức của Ngành được sắp xếp hợp lý, thực hiện theo đúng vị trí việc làm và nhiệm

vụ được phân công tại Đề án vị trí việc làm đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; có phẩm chất đạo đức, kỹ năng, năng lực, trách nhiệm và tính chuyên nghiệp cao.

Đối với công chức hành chính: đảm bảo 100% đáp ứng theo yêu cầu đạt chuẩn ngạch về kiến thức quản lý hành chính nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu đạt chuẩn về lý luận chính trị theo quy định; 100% có trình độ tin học, ngoại ngữ, nâng cao để dần dần hình thành đội ngũ chuyên gia về các lĩnh vực quản lý hành chính.

Đối với viên chức sự nghiệp: phấn đấu 100% viên chức sự nghiệp được đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn và nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng, phương pháp thực hiện công vụ, nhiệm vụ, 100% có trình độ tin học và ngoại ngữ ở những nơi có nhu cầu.

đ) Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin để từng bước hướng tới thực hiện chính phủ điện tử; nghiên cứu đưa một số TTHC trong lĩnh vực hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp thực hiện cung cấp dịch vụ công theo hướng trực tuyến; tăng chất lượng dịch vụ mức độ 3, 4 nhằm phục vụ cá nhân, tổ chức. Phấn đấu đến năm 2020, 100% cán bộ công chức viên chức thường xuyên sử dụng hộp thư điện tử công vụ trong trao đổi văn bản; tối thiểu đạt 90% các văn bản, tài liệu chính thức được trao đổi trên môi trường mạng và có ứng dụng chữ ký số. Thường xuyên nâng cấp trang thông tin điện tử của Sở, đảm bảo nội dung thông tin phong phú, chất lượng, phản ánh kịp thời tình hình hoạt động của Ngành; tiếp tục cải tiến, nâng cao hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 đối với các lĩnh vực đã áp dụng.

e) Tiếp tục nâng cao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của người đứng đầu trong các đơn vị thuộc Sở, gắn việc đổi mới với công cuộc CCHC và việc cung cấp dịch vụ công công bằng và hiệu quả bảo đảm sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng; công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong tổ chức và hoạt động của cơ quan Nhà nước.

II. NHIỆM VỤ

1. Cải cách thể chế

- Tiếp tục đẩy mạnh và đổi mới công tác xây dựng và thực thi các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định về trình tự, thủ tục ban hành, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015; Ban hành Quy chế cộng tác viên thẩm định, kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

- Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật để tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh công bố văn bản QPPL hết hiệu lực thì hành hoặc đề nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi vừa phù hợp với quy định của Trung ương vừa đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong quản lý điều hành của địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất triển khai thực hiện nhiệm vụ mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015; trong đó quan tâm và chú trọng đến nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện khai thông nguồn lực, thu hút các nhà đầu tư; tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng có hiệu quả nguồn lực và tài nguyên phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; khuyến khích, tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia cung ứng dịch vụ trong môi trường cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh.

- Tiếp tục nâng cao năng lực cho cán bộ trực tiếp làm công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL; công tác pháp chế ở các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh.

- Tiếp tục triển khai Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

- Tăng cường hơn nữa sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành liên quan đặc biệt trong công tác thẩm định, xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản QPPL; Góp ý, thẩm định các văn bản QPPL được gửi đến đúng thời gian và theo đúng trình tự, thủ tục; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Tăng cường hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn theo Quyết định ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC hàng năm của tỉnh; các kế hoạch và văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương; Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 05/9/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum; hướng dẫn thực hiện liên thông TTHC, kết nối các quy trình thủ tục để giảm bớt giấy tờ, biểu mẫu trùng lặp hướng đến phục vụ cho việc thực hiện cơ chế một cửa liên thông trực tuyến qua mạng tin học.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan đẩy mạnh việc rà soát để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền các TTHC đang còn vướng mắc, không còn phù hợp, gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân, đề xuất cải cách TTHC trong nội bộ hành chính Nhà nước, thực hiện có hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực nhằm nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính đối với tổ chức và công dân từ tỉnh đến cơ sở; thực hiện tốt việc công khai, minh bạch tất cả các TTHC bằng nhiều hình thức thiết thực và thích hợp để người dân và doanh nghiệp dễ hiểu, dễ thực hiện; thường xuyên rà soát và đề xuất cấp có

thẩm quyền hủy bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp với thực tiễn và quy định pháp luật mới ban hành.

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC theo quy định của pháp luật; tiếp tục chỉ đạo triển khai có hiệu quả quy trình đánh giá tác động và lấy ý kiến đối với quy định về TTHC trong hoạt động xây dựng, ban hành văn bản QPPL của UBND tỉnh, đảm bảo 100% thủ tục được Luật giao cho UBND tỉnh ban hành được đánh giá tác động theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ.

- Đẩy mạnh việc công khai, minh bạch các TTHC đã được công bố. Công khai địa chỉ cơ quan tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tỉnh; tổ chức việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC; Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC.

- Tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức liên quan đến việc thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ đầu mối làm công tác giải quyết TTHC tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc giải quyết TTHC của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; bãi bỏ các văn bản quy định về TTHC không đúng thẩm quyền.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có kết quả Đề án Tổng thể đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013-2020

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Thường xuyên rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng, tổ chức giúp việc và các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở để phù hợp với vị trí, chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp; sắp xếp, bố trí công chức, viên chức theo đúng Đề án vị trí việc làm đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc, thẩm quyền, trách nhiệm của Lãnh đạo Sở, thủ trưởng các phòng chuyên môn, tổ chức giúp việc và các đơn vị thuộc Sở; xác định rõ trách nhiệm của tập thể và cá nhân trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Tiếp tục thực hiện Đề án tinh giản biên chế của Sở giai đoạn 2015-2021 và các kế hoạch tinh giản biên chế hàng năm, trước mắt thực hiện có kết quả.

- Cải tiến phương thức quản lý, lề lối làm việc; thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, Quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu; bảo đảm trật tự kỷ cương, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy; loại bỏ những việc làm hình thức, không có hiệu quả thiết thực, giảm hội họp, giấy tờ hành chính. Tăng cường trách nhiệm và năng lực của cơ quan, đơn vị trong giải quyết công việc của cá nhân và tổ chức.

- Tăng cường công tác giáo dục quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng về công tác cán bộ; không ngừng nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc xây dựng và phát triển nguồn nhân lực. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và chỉ đạo của chính quyền đối với công tác bồi dưỡng cán bộ, coi đây là điều kiện, động lực của sự phát triển.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành, gắn chế độ trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thi hành nhiệm vụ, công vụ của cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện việc đánh giá công chức, viên chức theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức thông qua việc thực hiện phần mềm đánh giá cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh trên cơ sở đánh giá, phân loại.

- Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ về chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức, thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm, đánh giá, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật công chức, viên chức đúng vị trí việc làm, cơ cấu và tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức; nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của công chức, viên chức.

- Việc tổ chức thi tuyển, xét tuyển viên chức ở các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở phải đảm bảo tính dân chủ, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, khoa học, đúng quy trình, đúng tiêu chuẩn, đúng người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm.

- Bố trí nguồn ngân sách hợp lý để đầu tư cho công tác phát triển nhân lực. Thường xuyên thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; chú trọng nâng cao kiến thức, kỹ năng hành chính cho đội ngũ công chức, viên chức theo chức trách, nhiệm vụ đang đảm nhận; khuyến khích và tạo mọi điều kiện để cán bộ tự học tập nhằm nâng cao trình độ về mọi mặt.

- Tăng cường các biện pháp nhằm giáo dục cho công chức, viên chức về tinh thần trách nhiệm, ý thức tận tâm, tận tụy với công việc đặc biệt là tinh thần thái độ phục vụ người đứng đầu cơ quan, tổ chức, từng cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao chất lượng công tác của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, không có tình trạng đùn đẩy trách nhiệm; thực hiện nghiêm các quy chế đã được ban hành; đảm bảo kỷ luật, kỷ cương hành chính; thường xuyên kiểm tra, kiên quyết xử lý những công chức vi phạm pháp luật, đạo đức nghề nghiệp; đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong bộ máy cơ quan, đơn vị.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí hành chính theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước.

- Phát huy tính chủ động và trách nhiệm của các đơn vị trong việc sử dụng ngân sách trong phạm vi dự toán được phê duyệt đúng với chế độ chính sách; thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính công; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở nhằm nâng cao trách nhiệm và hiệu quả sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước.

6. Hiện đại hóa nền hành chính

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chỉ đạo, điều hành và áp dụng các công cụ, phương pháp quản lý tiên tiến, hiện đại trong cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục xây dựng, nâng cấp trang thông tin điện tử Sở; thường xuyên cải tiến, nâng cao chất lượng tin bài và cập nhật kịp thời bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp trên trang thông tin điện tử của Sở phục vụ cho công tác quản lý điều hành hoạt động, xây dựng hệ thống dữ liệu để tra cứu thông tin trên mạng và đăng tải các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý để cá nhân, tổ chức thuận lợi trong việc tiếp cận và tìm hiểu; tăng cường trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng; đẩy mạnh ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh.

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các phần mềm tin học đã được UBND tỉnh triển khai cài đặt; sử dụng các phần mềm sơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được Bộ Tư pháp triển khai áp dụng.

- Tiếp tục áp dụng và không ngừng cải tiến các quy trình thuộc hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 của Sở.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho công chức, từng bước hiện đại hoá nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công tác.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trong phạm vi mình phụ trách; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc kịp thời việc thực hiện công tác CCHC, coi đây là tiêu chí đánh giá quan trọng về kết quả, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, là cơ sở để xem xét thi đua, khen thưởng và đánh giá công tác cán bộ hàng năm của Sở.

- Bằng nhiều hình thức khác nhau, tiếp tục phổ biến quán triệt về Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2011- 2020 và các chương trình, kế hoạch CCHC của tỉnh, của Ngành nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các phòng, tổ chức, đơn vị sự nghiệp và của công chức, viên chức của Sở trong thực

thi công vụ; kịp thời phát hiện, biểu dương những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, những sáng kiến thực hiện tốt, có hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả bộ chỉ số theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả CCHC của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh; gắn công tác thi đua khen thưởng với công tác CCHC; chỉ đạo thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại bộ phận giao dịch một cửa của Sở và các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; thường xuyên khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị thuộc Sở để có những giải pháp chấn chỉnh kịp thời và xử lý nghiêm những công chức, viên chức những nhiều, gây phiền hà cho tổ chức và cá nhân khi đến giao dịch.

III. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Luôn tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo, sự quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh; luôn tranh thủ sự hướng dẫn nghiệp vụ của Bộ Tư pháp và các đơn vị nghiệp vụ có liên quan của Bộ Tư pháp; sự phối hợp của các cơ quan, ban ngành, địa phương và nhân dân trong việc thực hiện nhiệm vụ CCHC.

2. Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính hàng năm phải phù hợp và sát đúng với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, yêu cầu chung của tỉnh, của Ngành. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính thống nhất; triển khai thực hiện một cách đồng bộ; gắn cải cách hành chính với triển khai các nội dung công tác của chiến lược cải cách tư pháp và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

3. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trong phạm vi mình phụ trách; phải thực sự dành công sức chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ về cải cách hành chính đã đề ra, nhất là nhiệm vụ cải cách thể chế, nhiệm vụ thủ tục hành chính, coi đó là một trong những nhiệm vụ chủ yếu, trọng tâm, thường xuyên trong toàn bộ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ngành.

4. Tiếp tục chỉ đạo các phòng, tổ chức, đơn vị thuộc Sở rà soát và đơn giản hóa TTHC các lĩnh vực thuộc quyền quản lý nhà nước của Sở, đặc biệt là các TTHC liên quan đến cá nhân, tổ chức. Thường xuyên cải thiện điều kiện làm việc và không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận giao dịch một cửa.

5. Bố trí đủ cán bộ có năng lực cho việc thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra; đồng thời bố trí nguồn kinh phí cần thiết để thực hiện công tác cải cách hành chính.

6. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền để mọi công chức, viên chức, người lao động, người dân và tổ chức nhận thức đúng về cải cách bộ máy nhà nước và cải cách hành chính; mỗi công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ngành Tư pháp phải nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC của Sở .

7. Thường xuyên giám sát, kiểm tra việc thực hiện giải quyết các TTHC tại các phòng, đơn vị thuộc Sở; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiên quyết xử lý nghiêm đối với số công chức, viên chức vi phạm pháp luật, có hành vi những nhiều, gây khó khăn phiền hà cho tổ chức và công dân; Có giải pháp để rút ngắn

hơn nữa về thời gian giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu tổ chức, cá nhân.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ các nhiệm vụ đã được xác định tại Kế hoạch này, các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở chủ động xây dựng, tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch cụ thể theo từng lĩnh vực công tác để triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 và hàng năm của tỉnh, của Sở; thường xuyên rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết để đề nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung; có giải pháp để thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính nói chung và công tác TTHC nói riêng.

2. Trưởng các phòng nghiệp vụ, các tổ chức giúp việc tham mưu thực hiện CCHC trong lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ đang thực hiện; thường xuyên rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết để đề nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung; có giải pháp để thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính nói chung và công tác TTHC nói riêng.

3. Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL chủ trì tham mưu Lãnh đạo Sở thực hiện nhiệm vụ được giao tại Khoản 1 Mục II Kế hoạch và phối hợp với các phòng, tổ chức, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan của Kế hoạch này.

4. Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính chủ trì tham mưu Lãnh đạo Sở thực hiện nhiệm vụ được giao tại 2 Mục II Kế hoạch và phối hợp với các phòng, tổ chức, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan của Kế hoạch này.

5. Văn phòng chủ trì tham mưu giúp Lãnh đạo Sở thực hiện nhiệm vụ được giao tại khoản: 3, 4, 5, 6 Mục II Kế hoạch; giúp Lãnh đạo Sở theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 của Sở Tư pháp, báo cáo định kỳ hàng năm và báo cáo tổng kết việc thực hiện Kế hoạch khi kết thúc giai đoạn 2016 - 2020.

6. Các đồng chí Lãnh đạo Sở chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về kết quả CCHC của các lĩnh vực, các phòng, đơn vị, tổ chức được phân công phụ trách.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, tổ chức, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Bảy